UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án "Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 3875/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Đề án "Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đến năm 2030" (sau đây gọi tắt là Đề án), UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn tỉnh thông qua việc triển khai thực hiện dự án, chương trình, sự kiện, hoạt động cụ thể phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh. Đồng thời đảm bảo gìn giữ được những đặc điểm cơ bản, cốt lõi mang bản sắc dân tộc trong kho tàng văn học dân gian các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục gìn giữ, lưu truyền cho các thế hệ mai sau những giá trị độc đáo, mang đậm tính nhân văn của văn học dân gian các dân tộc thiểu số trong xã hội ngày nay. Nâng cao nhận thức và lòng tự hào, ý thức tự giác của cộng đồng, cá nhân, đặc biệt là thế hệ trẻ về ý nghĩa, trách nhiệm trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số ở hiện tại và tương lai.

- Việc bảo tồn, phát huy giá trị phải gắn kết, kết nối chặt chẽ với việc bảo tồn, phát huy các thành tố văn hóa khác như: phong tục tập quán, tiếng nói, chữ viết, trang phục, dân ca, dân vũ, dân nhạc, lễ hội truyền thống…, đồng thời phải kết hợp chặt chẽ với các ngành, lĩnh vực khác có liên quan như: du lịch, giáo dục, an ninh, thông tin truyền thông, môi trường.

Nâng cao nhận thức của Nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số trong việc bảo tồn, phát huy các tác phẩm văn học dân gian; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá các tác phẩm văn học dân gian trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Đưa các tác phẩm văn học dân gian vào các sinh hoạt thường xuyên tại các thiết chế văn hóa nhằm định hướng cho người dân ý thức giữ gìn, bảo tồn văn học dân gian của dân tộc mình. Thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch bảo tồn, phát huy tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số để góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung, nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đề ra. Nghiên cứu, xem xét đưa các chỉ tiêu thực hiện cụ thể vào Nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động của cấp ủy, chính quyền, của cơ quan, đơn vị, địa phương theo định kỳ từng năm, từng giai đoạn để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc, chủ động trong việc tham mưu, đề xuất và chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung theo kế hoạch đề ra.

- Việc xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải gắn với các giải pháp đồng bộ, toàn diện, đảm bảo tính khả thi. Lồng ghép việc triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, dự án khác của trung ương, địa phương phù hợp với đặc điểm, điều kiện của tỉnh. Lựa chọn nghiên cứu, bảo tồn, phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, kinh tế - xã hội tại địa phương; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, phân tán để tạo ra phương thức, biện pháp bảo tồn và phát huy văn học dân gian một cách hiệu quả, đồng bộ.

II. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn 2023 - 2026

- Sưu tầm, nghiên cứu và tổ chức thực hiện công tác kiểm kê theo định kỳ để lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể về văn học dân gian các dân tộc thiểu số;

- Phấn đấu sưu tầm, số hóa, xuất bản 40% tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số, xây dựng cơ sở dữ liệu số về văn học dân gian các dân tộc thiểu số để lưu trữ, nghiên cứu, tổ chức xuất bản, phát huy, truyền dạy;

- Phấn đấu 40% các tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một được áp dụng các biện pháp bảo tồn, tư liệu hóa;

- Phấn đấu 50% tác giả, nghệ nhân thuộc lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể nói chung và văn học dân gian của các dân tộc thiểu số nói riêng được hưởng chính sách hỗ trợ trong hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

- Phấn đấu 50% các công chức, viên chức văn hóa, nghệ nhân, tác giả dân gian, già làng, trưởng bản, người có uy tín... được tập huấn, bồi dưỡng về công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn học dân gian các dân tộc thiểu số;

- Phấn đấu 40% trường dân tộc nội trú và các cấp trường tại địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số đưa thể loại văn học dân gian vào hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, tổ chức ngày hội, giao lưu, liên hoan cho học sinh;

- Phấn đấu hình thành được 03-05 câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian/01xã vùng dân tộc thiểu số để thực hành, biểu diễn và trao truyền các thể loại văn học dân gian;

- Tổ chức 01 đến 02 cuộc thi, cuộc phát động sưu tầm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; tổ chức 01 đến 02 hội thảo khoa học về công tác sưu tầm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số.

2. Giai đoạn 2027 - 2030

- Hoàn thành công tác kiểm kê, đánh giá, phân loại và lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể các thể loại văn học dân gian của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

- Phấn đấu sưu tầm, số hóa, xuất bản 80% các tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số, xây dựng cơ sở dữ liệu số về văn học dân gian các dân tộc thiểu số để lưu trữ, nghiên cứu, tổ chức xuất bản, phát huy, truyền dạy;

- Phấn đấu 80% các tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một được áp dụng các biện pháp bảo tồn, tư liệu hóa;

- Phấn đấu 80% tác giả, nghệ nhân thuộc lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể nói chung và văn học dân gian của các dân tộc thiểu số nói riêng được hưởng chính sách hỗ trợ trong hoạt động bảo tồn, phát huy giá trịdi sản văn hóa phi vật thể;

- Phấn đấu 80% các công chức, viên chức văn hóa, nghệ nhân, tác giả dân gian, già làng, trưởng bản, người có uy tín... được tập huấn, bồi dưỡng vềcông tác bảo tồn, phát huy giá trị văn học dân gian các dân tộc thiểu số;

- Phấn đấu 80% trường dân tộc nội trú và các cấp trường tại địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số đưa thể loại văn học dân gian vào hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, tổ chức ngày hội, giao lưu cho học sinh;

- Phấn đấu hình thành được 08-10 câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian/01 xã vùng dân tộc thiểu số để thực hành, biểu diễn và trao truyền các thể loại văn học dân gian;

- Tổ chức 01 đến 02 cuộc thi, cuộc phát động sưu tầm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; tổ chức 01 đến 02 hội thảo khoa học về công tác sưu tầm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương, đồng thời xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho các tác giả, nhà nghiên cứu, nghệ nhân, người tổ chức thực hành, trao truyền để bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho các hội về văn học nghệ thuật, khoa học và công nghệ, thư viện, bảo tàng tham gia các hoạt động sưu tầm, thống kê, phân loại, dịch thuật, bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian các dân tộc thiểu số, cũng như khuyến khích việc xã hội hóa trong hoạt động này;

- Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách chung của Trung ương tham mưu nghiên cứu, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh như:

+ Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật dân gian hiện có như câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian; hỗ trợ kinh phí để bổ sung (bao gồm số hóa) tài nguyên thông tin của hệ thống thư viện công cộng và đưa ra phục vụ người dân; duy trì các lớp truyền dạy văn học dân gian cho thanh, thiếu niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nghiên cứu, đưa vào chương trình giảng dạy tại các trường học vùng đồng bào dân tộc thiểu số những tác phẩm văn học dân gian phù hợp;

+ Có chính sách tôn vinh, đãi ngộ, động viên đối với các nghệ nhân dân gian, tác giả, nhà nghiên cứu có nhiều đóng góp trong công tác bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có ngữ văn, văn học dân gian; hỗ trợ kinh phí cho những người tự nguyện sưu tầm và lưu giữ truyện, thơ cổ trong cộng đồng các dân tộc thiểu số; hỗ trợ kinh phí cho các đoàn nghệ thuật, các văn nghệ sĩ sáng tác mới các vở kịch, múa, hát... theo hình thức diễn xướng sân khấu hóa dựa trên nội dung các tác phẩm văn học dân gian các dân tộc thiểu số hiện có.

2. Khảo sát, sưu tầm, kiểm kê và lập danh mục thể loại văn học dân gian truyền thống của các dân tộc thiểu số

- Tiếp tục thực hiện kiểm kê về di sản văn hóa phi vật thể, trong đó chú trọng rà soát, nghiên cứu về loại hình di sản văn hóa phi vật thể là các tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc; triển khai chương trình tổng kiểm kê văn học dân gian của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh để phân loại, lập danh mục thể loại văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đã và đang bị mai một nhằm định hướng để phục dựng, bảo tồn tại chỗ và tư liệu hóa;

- Khảo sát, kiểm kê, đánh giá thực trạng và lựa chọn lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể về văn học dân gian các dân tộc thiểu số và lập hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

3. Tổ chức xây dựng chương trình truyền dạy, bồi dưỡng, tập huấn về văn học dân gian của các dân tộc thiểu số

- Xây dựng chương trình truyền dạy kỹ năng, đào tạo cho lực lượng kế thừa, đặc biệt đối với các nghệ nhân, các tác giả, nhà văn, nhà thơ trẻ;

- Tổ chức biên soạn sách, giáo trình, học liệu giúp ích cho việc tìm hiểu lịch sử, văn hóa các vùng, miền cũng như tham khảo hoặc giảng dạy về văn học địa phương, nhất là văn học dân gian các dân tộc thiểu số;

- Tổ chức các chương trình, hoạt động nhằm tạo điều kiện cho các nghệ nhân, người nắm giữ tri thức dân gian hướng dẫn, trao truyền cho đội ngũ kế cận; tổ chức các trại sáng tác, cuộc thi, hội thảo chủ đề về văn học dân gian các dân tộc;

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhà nghiên cứu làm công tác kiểm kê, sưu tầm, nghiên cứu văn học dân gian các dân tộc thiểu số.

4. Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian các dân tộc thiểu số trong các lễ hội truyền thống, sinh hoạt văn hóa, liên hoan văn nghệ quần chúng và các không gian diễn xướng, thực hành phù hợp

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn hóa nghệ thuật quần chúng gắn với việc khai thác, chuyển thể các tác phẩm văn học dân gian trở thành các tiết mục văn hóa, văn nghệ được công diễn trong các dịp Ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam... tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam và trong hoạt động lễ hội truyền thống ở địa phương, cơ sở; khai thác, chuyển thể và sử dụng các chất liệu văn học dân gian trong các tác phẩm điện ảnh.

- Đưa các tác phẩm văn học dân gian vào sinh hoạt thường xuyên tại các thiết chế văn hóa; triển khai thực hiện các đề tài, dự án bảo tồn và phát huy các tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số; tạo điều kiện hỗ trợ các không gian diễn xướng, thực hành các di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số;

- Hỗ trợ cộng đồng các dân tộc phát huy vai trò của quy ước, hương ước trong bảo tồn các giá trị văn hóa. Tổ chức hội nghị già làng, trưởng bản, người uy tín các dân tộc để tôn vinh và phát huy vai trò của chủ thể văn hóa. Ưu tiên bảo tồn, phát huy tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một.

5. Lựa chọn các tác phẩm văn học dân gian tiêu biểu của các dân tộc thiểu số đưa vào hoạt động giảng dạy và giáo dục ngoại khóa tại trường học

- Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền, giới thiệu các tác phẩm văn học dân gian của các dân tộc thiểu số cho các đối tượng học sinh, sinh viên, thanh niên. Nghiên cứu đưa một số tác phẩm tiêu biểu của các dân tộc thiểu số đã được dịch thuật vào chương trình giáo dục các cấp học phù hợp với điều kiện thực tế, đặc tính dân tộc, địa phương;

- Hỗ trợ các nghệ nhân người dân tộc thiểu số truyền dạy văn học dân gian cho thanh, thiếu niên vùng đồng bào các dân tộc thiểu số. Gắn việc bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống với bảo tồn ngôn ngữ các dân tộc thiểu số, đặc biệt là các ngôn ngữ có nguy cơ mai một;

- Phát huy có hiệu quả các thiết chế nhà văn hóa vùng đồng bào các dân tộc thiểu số để thu hút đồng bào đến giao lưu, học hỏi, sáng tạo, cùng tham gia biểu diễn những tác phẩm văn học dân gian, tạo không khí sinh hoạt vui tươi, lành mạnh gắn với các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, học tập, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Xây dựng nội dung bài giảng giáo dục về nguồn gốc, giá trị và vai trò của một số thể loại văn học dân gian các dân tộc thiểu số trong trường học và tích hợp các hoạt động thực hành/thực tập trình diễn vào sinh hoạt tại câu lạc bộ trong các nhà trường với các hình thức phong phú, sáng tạo, phù hợp.

6. Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các tác phẩm văn học dân gian

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, vận động các tầng lớp Nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số tích cực tham gia công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn học dân gian thông qua các phương tiện thông tin đại chúng;

- Tổ chức trưng bày, giới thiệu các hiện vật, tài liệu, sách, ấn phẩm....liên quan đến văn học dân gian các dân tộc thiểu số, trưng bày chuyên đề về di sản văn hóa các dân tộc tại hệ thống bảo tàng, thư viện các cấp hoặc thông qua hoạt động phục vụ lưu động của các thiết chế văn hóa;

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về các giá trị di sản văn hóa các dân tộc nói chung và đối với các tác phẩm văn học dân gian nói riêng dưới nhiều hình thức; phát huy vai trò của báo chí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là môi trường mạng Internet, các nền tảng xã hội;

- Xuất bản các ấn phẩm về các thể loại văn học dân gian các dân tộc thiểu số phục vụ công tác lưu giữ, truyền dạy, phổ biến. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của đồng bào các dân tộc thiểu số đối với việc bảo tồn và phát huy các tác phẩm văn học dân gian;

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu giá trị của các tác phẩm văn học dân gian. Đồng thời, tuyên truyền giới thiệu văn học dân gian thông qua các hội thi, hội diễn, lễ hội quy mô vùng, miền và toàn quốc.

7. Ứng dụng khoa học, công nghệ, trọng tâm là công nghệ số trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của đồng bào dân tộc thiểu số

- Phổ biến, lưu trữ các tác phẩm văn học dân gian thông qua công nghệ số; tăng cường công tác bảo tồn và phát huy giá trị của văn học dân gian thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, du lịch cộng đồng;

- Đẩy mạnh công tác sưu tầm, bổ sung, lưu giữ sách cổ của các dân tộc thiểu số tại các địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong bảo tồn, phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số; số hóa, lưu trữ sách cổ của các dân tộc thiểu số phục vụ bạn đọc tại thư viện các cấp;

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về các thể loại văn học dân gian các dân tộc thiểu số nhằm phát huy hiệu quả công tác bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa của quốc gia nói chung và của các địa phương nói riêng, từng bước ứng dụng công nghệ thông tin số hóa thành nội dung hoạt động thường xuyên có tính chuyên nghiệp cao, nhằm bảo quản các hồ sơ, tư liệu về văn học dân gian nói chung và văn học dân gian các dân tộc thiểu số nói riêng;

- Khai thác, phát huy tài nguyên số về văn học dân gian các dân tộc thiểu số trên các nền tảng công nghệ thông tin và mạng xã hội.

8. Tổ chức sơ kết theo giai đoạn và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án

Tổ chức tôn vinh, khen thưởng (vào dịp sơ kết và tổng kết Đề án) đối với tác giả có tác phẩm về đề tài dân tộc thiểu số đạt giá trị nghệ thuật, nhân văn cao. Tôn vinh các nghệ nhân có công sưu tầm, truyền dạy, phổ biến văn hóa, nghệ thuật truyền thống; động viên, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao, có nhiều đóng góp trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành.

- Nguồn huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

(Có biểu danh mục nhiệm vụ kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch này; giúp UBND tỉnh theo dõi, nắm tình hình và đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch đề ra bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm, giai đoạn.

Chủ trì tổng hợp tình hình, kịp thời đề xuất, giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch, căn cứ chế độ văn bản quy định hàng năm tổng hợp, xây dựng cụ thể dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp huy động nguồn xã hội hóa để thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ hàng năm, giai đoạn tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2023 - 2026 *(vào quý IV năm 2026)* để điều chỉnh, tiếp tục triển khai đề án giai đoạn 2027 - 2030, tổng kết đánh giá tình hình triển khai Đề án *(vào quý IV năm 2030)* báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Hằng năm thẩm định kinh phí do các cơ quan, đơn vị xây dựng, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, biên soạn nội dung tuyên truyền, giáo dục về văn học dân gian truyền thống tích hợp, lồng

ghép trong tài liệu giáo dục địa phương ở từng cấp học; nghiên cứu đưa các tác phẩm văn học dân gian vào giảng dạy trong các nhà trường.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chương trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch theo lộ trình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành. Lồng ghép với nội dung chương trình công tác "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong hệ thống Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn"; chỉ đạo các đơn vị, cơ sở giáo dục tổ chức, tham gia các cuộc thi, liên hoan, giao lưu, nghiên cứu tìm hiểu về văn học dân gian truyền thống đối với học sinh, sinh viên trong các nhà trường, trong đó chú trọng khối trường dân tộc nội trú, bán trú từ tỉnh đến cơ sở; tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia các dịp lễ, tết, ngày hội truyền thống và các chương trình văn hóa nghệ thuật của các dân tộc thiểu số do địa phương, các tỉnh, thành trong khu vực và trung ương tổ chức.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác bảo tồn, phát huy văn học dân gian các dân tộc thiểu số; hỗ trợ các giải pháp về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, truyền thông trong bảo tồn di sản văn hóa.

5. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, kiến nghị với Ủy Ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành trung ương phân bổ, bố trí kinh phí và các nguồn lực cần thiết từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030 để triển khai thực hiện các nội dung thuộc Dự án 06 "Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch" đảm bảo hiệu quả và tiến độ đề ra; nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách bảo tồn, phát huy, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số; triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp giữa hai cơ quan và triển khai thực hiện các chính sách dân tộc liên quan đến các nội dung Đề án này.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch về *"Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa - thông tin ở miền núi vùng dân tộc thiểu số"*; giao các đồn Biên phòng tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc khu vực biên giới gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển kinh tế - xã hội; cùng với chính quyền, đoàn thể địa phương tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, xây dựng môi trường văn hóa trong cộng đồng các dân tộc thiểu số khu vực biên giới.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai những nội dung có liên quan; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trên các kênh sóng phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử và các nền tảng số; xây dựng chuyên mục kể chuyện cổ trong chương trình truyền thanh, truyền hình dân tộc trên các kênh của Đài.

8. Các Hội: Văn học nghệ thuật, Di sản văn hóa, Bảo tồn dân ca; Hiệp hội du lịch và các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích, quy chế hoạt động của hội/hiệp hội quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, đồng thời vận động hội viên tích cực tham gia thực hiện Đề án và các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa do cấp ủy, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, lãnh đạo, ban chấp hành hội/hiệp hội phát động, tổ chức thực hiện.

- Tăng cường tạo điều kiện cho hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, sáng tác, xuất bản, phát hành, xây dựng hệ thống tư liệu, giới thiệu và quảng bá các công trình, tác phẩm văn học - nghệ thuật dân gian các dân tộc thiểu số.

- Vận động, kêu gọi, liên kết doanh nghiệp, các đơn vị lữ hành, kinh doanh dịch vụ du lịch khảo sát, xây dựng các tour, tuyến, các sản phẩm, dịch vụ văn hóa - du lịch gắn với các loại hình văn học dân gian truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch để đáp ứng nhu cầu của du khách khi đến với địa phương.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chỉ đạo, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên các cấp và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam.

10. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án khác của trung ương, địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương mình. Phân bổ kinh phí, nguồn lực cần thiết hằng năm và cả giai đoạn để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch nói riêng, công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch trên địa bàn nói chung.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tổng hợp, báo cáo.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (bc);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Du lịch, Hội DSVH, BTDC tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh, các Phòng: KG-VX, KT, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KG-VX (NNK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên